TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ B** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HSST
Ngày 22/02/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA B, TỈNH HÒA BÌNH

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Viết Tỵ và ông Phạm Quốc Trung

Thư ký phiên toà: Bà Quách Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Lê Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa B , mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/HSST ngày 04 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Nguyễn Văn L** (Tên gọi khác Nguyễn Văn M), sinh ngày 02/12/1972 tại Ứng H – Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Thôn Phí Tr , xã Phương T , huyện Ứng H , thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ (Đã chết); Con bà Lê Thị H t (Đã chết); Gia đình có 05 anh chị em bị cáo là con thứ năm.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2018 đến nay, (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị cáo: **Nguyễn Xuân Tr** , sinh ngày 18/5/1964 tại Hòa Bình.

Nơi ở hiện nay: Tổ 17, phường Phương L , thành phố Hòa B , tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng S (Đã chết); Con bà Phạm Thị Q (Đã chết); Vợ Trần Thị kim H (Đã chết); Có 02 con, con lớn sinh năm 1989; Con nhỏ sinh năm 1991; Gia đình có 08 anh chị em bị cáo là con thứ tư.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh **Hà Văn Q**, sinh năm 1985

Nơi ở hiện nay: Tổ 16, đường Chi L, phường Phương L, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 14/9/2018 Nguyễn Văn L biết được anh Hà Văn Q không ngủ để trông coi tại cửa hàng sữa chữa máy tính tại tổ 16, đường Chi L , phường Phương L , thành phố Hòa B nên Linh nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, L chuẩn bị một bao tải dứa và 01 đoạn sắt ϕ16 sau đó lấy một tấm gỗ dùng để dắt xe mô tô trước cửa hàng bán quần áo bên cạnh đường, đặt tấm gỗ lên tường, trèo qua biển quảng cáo lên cửa sổ, dùng đoạn sắt ϕ16 cậy phá cửa sắt đột nhập vào trong gác xép cửa hàng rồi leo xuống tầng 1 theo cầu thang, lấy trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire 4820-382 G250Mnks màu đen; 01 case máy tính; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu Samsung 19 inch màu đen. Sau khi trộm cắp được tài sản L cho vào bao tải đã chuẩn bị từ trước, rồi mang toàn bộ tài sản đến nhà Nguyễn Xuân Tr bán, Tr hỏi L về nguồn gốc tài sản, L nói tài sản do L vừa trộm cắp được và Tr đồng ý mua với số tiền 200.000 đồng. Quá trình điều tra Tr đã tự nguyện giao nộp lại toàn bộ tài sản cho cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 108/HĐ-ĐGTS, ngày 26/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hòa B kết luận: *01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire 4820-382 G250Mnks màu đen; 01 case máy tính loại case tự lắp ráp; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu Samsung 19 inch màu đen có tổng trị giá tài sản là 4.850.000đ (Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).*

Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 03/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B đã truy tố Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn Xuân Tr về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Tr mức án từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Hà Văn Q đã được trả lại toàn bộ số tài sản bị trộm cắp và không có ý kiến đề nghị gì. Do vậy, không đề cập giải quyết.

Phần tranh luận: Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Xuân Tr không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Xuân Tr đều đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận: Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 14/9/2018 L đã có hành vi lén lút đột nhập vào quán sửa chữa điện tử của anh Hà Văn Q , địa chỉ: Tổ 16, phường Phương L , thành phố Hòa B , tỉnh Hòa Bình trộm cắp được: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire 4820-382 G250Mnks màu đen; 01 case máy tính; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu Samsung 19 inch màu đen, trị giá: 4.850.000đ (Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) là tài sản do phạm tội mà có, nhưng bị cáo Nguyễn Xuân Tr biết vẫn đồng ý tiêu thụ.

Đối chiếu với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn L với lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân Tr tại phiên tòa và lời khai người bị hại, cũng như kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và Nguyễn Xuân Tr phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật

nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả mà các bị cáo đã thực hiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Hà Văn Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Xuân Tr đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Văn L ;

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Xuân Tr ;

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L , phạm tội "Trộm cắp tài sản" và bị cáo Nguyễn Xuân Tr, phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"

Xử phạt, Nguyễn Văn L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2018.

Xử phạt, Nguyễn Xuân Tr 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

[2]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Xuân Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/02/2019).

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Trại giam Công an tỉnh Hòa B ;
- Bị cáo Nguyễn Văn Linh và Nguyễn Xuân Tr ;
- Người bị hại Hà Văn Q;
- Lưu hồ sơ, án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán, Chủ Tọa phiên tòa

Đặng Minh Khoa